**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN SINH HỌC 6**

*(Kèm theo Công văn số 1749/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Tên**  **Chủ đề** | **Nhận biết**  **40%** | | **Thông hiểu**  **30%** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp**  **(20 %)** | | **Cấp độ cao (10%)** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TN  KQ | TL | TN  KQ | TL |
| **Hoa và sinh sản hữu tinh**  **( 2 tiết)** | Khái niệm thụ phấn  Đặc điểm hoa thụ phấn nhờ gió, nhờ sâu bọ |  | Kết hạt và tạo quả | Phân biệt giao phấn với tự tụ phấn |  |  |  |  | **2.33 đ** |
| *Câu (-ý)*  *Số điểm* | 3 câu  1 |  | 1 câu  0.33đ | 1 câu  1đ |  |  |  |  |
| **Quả và hạt**  **(6 tiết)** | Các bộ phận của hạt  Các điều kiện cho hạt nảy mầm  Quả và hạt phát tán nhờ gió, nhờ dộng vật | Đặc điểm quả khô, quả thịt | Phân biệt các loại quả |  |  | Thí nghiệm về những điều kiện cần cho hạt nảy mầm |  | Phân biệt củ và quả |  |
| *Câu (-ý)*  *Số điểm* | 4 câu  1,33đ | 1 câu  1đ | 1câu  0,33đ |  |  | 1 câu  2 điểm |  | 1 câu  1đ | **5.66đ** |
| **Các nhóm thực vật**  **(4 tiết)** | Cơ quan sinh sản của các nhóm thực vật. |  | Sắp xếp thực vật theo các ngành  Điểm tiến hóa của cáy hạt kín |  |  |  |  |  |  |
| *Câu (-ý)*  *Số điểm* | 2 câu  0.66đ |  | 2 câu  1.33đ |  |  |  |  |  | **2đ** |
| *TổngCâu (-ý)*  *Số điểm* | 9 câu  3đ | 1 câu  1 điểm | 4câu  2đ | 1 câu  1đ |  | 1 câu  2 đ |  | 1 câu  1 đ |  |
| **Tổng số điểm** | **10 câu**  **4 điểm** | | **5 câu**  **3đ** | | **1 câu**  **2 điểm** | |  | **1 câu**  **1 đ** | **17 câu**  **10đ** |